

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN THƯỢNG**

NIÊM YẾT DANH SÁCH
Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg
Thuộc đối tượng Công nhân viên chức không còn giấy tờ
Hội cựu TNXP xã An Thượng, TP Hải Dương

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Nơi thường trú	Ngày, tháng, năm tham gia TNXP	Ngày về	Tổng thời gian TG	Tổng thời được hưởng	Đơn vị công tác	Địa bàn công tác	Nhiệm vụ cụ thể	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn Thừa	1950	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	6/1982	3 năm 9 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Chùa Thượng
2.	Vũ Thị Tý	1958	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	12/1982	4 năm 3 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Chùa Thượng
3.	Vũ Văn Tuyển	1960	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1980	2 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Chùa Thượng
4.	Trần Văn Thanh	1948	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Chùa Thượng
5.	Trần Văn Huy	1950	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Chùa Thượng
6.	Phạm Thị Thanh	1959	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Chùa Thượng
7.	Trần Văn Điệp	1957	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	01/1981	2 năm 8 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Chùa Thượng
8.	Vũ Như Học	1959	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon	Đào hào, tải đạn, SX lương	Đồng

									701	Tum	thực	
9.	Đào Thị Mơ	1959	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	3/1981	2 năm 10 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Đồng
10.	Phạm Văn Thanh	1958	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	31/10/1978	8/1982	3 năm 8 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Tiền
11.	Phạm Thị Loan	1959	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	31/10/1978	9/1982	4 năm	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Tiền
12.	Trần Quang Thạnh	1958	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Tiền
13.	Bùi Thị Hạnh	1958	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	7/1980	2 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Tiền
14.	Vũ Thị Thái	1959	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Tiền
15.	Phạm Thị Thơm	1960	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	11/1980	2 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Tiền
16.	Hồ Đăng Tuất	1958	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	11/1981	3 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Tiền
17.	Nguyễn Thị Viện	1962	An Châu Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	11/1981	3 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông	xã Ya D Pa H, Sa Thầy,	Đào hào, tải đạn,	Tiền

									trường 701	Gia Lai Kon Tum	SX lương thực	
18.	Phạm Hữu Long	1948	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	5 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Trác Châu
19.	Trần Thị Tuất	1958	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Trác Châu
20.	Phạm Thị Phong	1961	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Trác Châu
21.	Phạm Thị Duyên	1958	An Châu Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	7/1980	2 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Trác Châu
22.	Đỗ Danh Đồng	1954	Dân cư số 1 Thượng Đát	An Thượng TPHD	20/6/1978	11/1981	3 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Khu 1
23.	Phùng Thị Lánh	1959	Thượng Đát, Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Khu 1
24.	Đỗ Văn Tung	1955	Thượng Đát, Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Khu 1
25.	Nguyễn Thị Tính	1960	Thượng Đát, Nam Sách	An Thượng TPHD	20/6/1978	11/1981	3 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Khu 1
26.	Phùng Văn Cù	1950	Thượng Đát, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	10/1980	2 năm 5 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon	Đào hào, tải đạn, SX lương	Khu 1

									701	Tum	thực	
27.	Vũ Thị Huyền	1958	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Nam Thượng
28.	Nguyễn Văn Nhượng	1943	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	8/1980	2 năm 3 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Nam Thượng
29.	Đỗ Minh Định	1959	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Nam Thượng
30.	Nguyễn Văn Tụng	1938	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Nam Thượng
31.	Phùng Xuân Thụy	1958	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Nam Thượng
32.	Nguyễn Thị Linh	1958	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	11/1981	3 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Đông Giàng
33.	Nguyễn Thị Hạnh	1962	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	3/1980	1 năm 10 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Đông Giàng
34.	Trần Thị Thơm	1955	An Châu, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	3/1981	2 năm 10 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Đông Giàng
35.	Đỗ Văn Vĩnh	1945	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	7/1982	4 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thầy, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Đông Giàng
36.	Đỗ Hữu Cầu	1941	Thượng Đạt,	An Thượng,	20/6/1978	4/1981	3 năm 6	5	Đội 20	xã Ya D Pa	Đào hào,	Đông

			Nam Sách	TPHD			tháng	tháng	Nông trường 701	H, Sa Thày, Gia Lai Kon Tum	tải đạn, SX lương thực	Giàng
37.	Đỗ Văn Câu	1955	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	11/1981	3 năm 6 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thày, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Đông Giàng
38.	Nguyễn Thị Lan	1959	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	9/1982	4 năm	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Trà Tân
39.	Nguyễn Văn Xuân	1961	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	8/1982	3 năm 11 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Trà Tân
40.	Nguyễn Văn Lợi	1955	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	10/1982	4 năm 1 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Trà Tân
41.	Hoàng Văn Viễn	1960	Thượng Đạt Nam Sách	An Thượng, TPHD	31/10/1978	8/1982	3 năm 11 tháng	10 tháng	Lâm trường Hải Ninh	Móng Cái, Quảng Ninh	Đào hào, tải đạn, trồng rừng	Trà Tân
42.	Đinh Thị Mai	1954	Thượng Đạt, Nam Sách	An Thượng, TPHD	20/6/1978	7/1981	3 năm 2 tháng	5 tháng	Đội 20 Nông trường 701	xã Ya D Pa H, Sa Thày, Gia Lai Kon Tum	Đào hào, tải đạn, SX lương thực	Trà Tân

**Người lập
Cán bộ LD -TBXH**

An Thượng, ngày 26 tháng 09 năm 2023
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Huệ

Nguyễn Văn Hiệu

